

BỘ CÔNG THƯƠNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**Số: **6 8 5 0**/BCT-PVTM

V/v cập nhật danh sách cảnh báo các sản phẩm có nguy cơ bị điều tra áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại, gian lận xuất xứ và chuyển tải bất hợp pháp

Hà Nội, ngày **29** tháng 10 năm 2021

Kính gửi:

- Các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Công an, Ngoại giao;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố;
- Tổng cục Hải quan;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

Triển khai nhiệm vụ tại Quyết định số 824/QĐ-TTg ngày 4 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án Tăng cường quản lý nhà nước về chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và gian lận xuất xứ” và Nghị quyết 119/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về một số biện pháp cấp bách nhằm tăng cường quản lý nhà nước về phòng chống gian lận xuất xứ, chuyển tải hàng hóa bất hợp pháp, Bộ Công Thương đã tiến hành cập nhật Danh sách cảnh báo các mặt hàng có nguy cơ bị điều tra phòng vệ thương mại, gian lận xuất xứ, chuyển tải bất hợp pháp.

Bộ Công Thương kính gửi quý Cơ quan một số thông tin theo dõi cập nhật về Danh sách cảnh báo trong Phụ lục đính kèm để quý Cơ quan chủ động triển khai nhiệm vụ liên quan tại Quyết định 824/QĐ-TTg và Nghị quyết 119/NQ-CP.

Mọi thông tin chi tiết đề nghị liên hệ: Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương – 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Điện thoại: 024 3703 7898 (máy lẻ 114), Thư điện tử: hapham@moit.gov.vn, ngocny@moit.gov.vn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng: Đỗ Thắng Hải, Đặng Hoàng An;
- Tổng cục QLTT;
- Cục XNK;
- Vụ AM, AP;
- Lưu: VT, P3, TT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Trần Quốc Khánh**

PHỤ LỤC
DANH SÁCH THEO DÕI CÁC MẶT HÀNG CÓ NGUY CƠ BỊ ĐIỀU TRA PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI,
GIAN LẬN XUẤT XỨ, CHUYÊN TÀI BẤT HỢP PHÁP

(Kèm theo công văn số **6 8 5 0** /BCT-PVTM ngày **29** tháng 10 năm 2021)

TT	Mặt hàng	Mã HS tham khảo	Thị trường xuất khẩu	Kim ngạch xuất khẩu (triệu USD)			Đánh giá rủi ro
				Tháng 8/2019 – Tháng 7/2020	Tháng 8/2020 – Tháng 7/2021	Tăng/giảm	
1	Gỗ dán từ nguyên liệu gỗ cứng (Hardwood plywood)	4412.31, 4412.32, 4412.33, 4412.34, 4412.94, 4412.99	Hoa Kỳ	361	455,3	26,1%	- CBP đang điều tra trốn thuế PVTM từ tháng 10/2019 - DOC đang điều tra lần tránh thuế PVTM từ tháng 6/2020 - Chưa có kết luận cuối cùng về các vụ việc điều tra
2	Tủ gỗ (Wooden cabinets and vanities)	9403.40, 9403.60	Hoa Kỳ	1.751	2.969	69,5%	- Có nguy cơ bị điều tra, áp dụng biện pháp PVTM - Có nguy cơ bị điều tra lần tránh thuế
3	Ghế sofa có khung gỗ (Seats with wooden frames, upholstered)	9401.61	Hoa Kỳ	1.684	3.270	94,2%	- Có nguy cơ bị điều tra, áp dụng biện pháp PVTM - Có nguy cơ bị điều tra lần tránh thuế
4	Đá nhân tạo (Quartz surface products)	6810.99	Hoa Kỳ	163.8	272.4	66,2%	- Có nguy cơ bị điều tra, áp dụng biện pháp PVTM - Có nguy cơ bị điều tra lần tránh thuế

TT	Mặt hàng	Mã HS tham khảo	Thị trường xuất khẩu	Kim ngạch xuất khẩu (triệu USD)			Đánh giá rủi ro
				Tháng 8/2019 – Tháng 7/2020	Tháng 8/2020 – Tháng 7/2021	Tăng/giảm	
5	Gạch men (ceramic tile)	6907.21, 6907.22, 6907.23, 6907.30, 6907.40	Hoa Kỳ	8,7	20,2	132,3%	- Có nguy cơ bị điều tra lần tránh thuế
6	Xe đạp điện (Electric bicycles)	8711.60	Hoa Kỳ	23,5	30,1	28%	- Có nguy cơ bị điều tra, áp dụng biện pháp PVTM - Có nguy cơ bị điều tra lần tránh thuế
			EU	89,3	29,7	-66,%	- Đang bị EU điều tra lần tránh thuế
7	Ống đồng (Seamless refined copper pipe and tube)	7411.10	Hoa Kỳ	153,3	102,3	-33,2%	- Đã bị Hoa Kỳ áp dụng biện pháp PVTM nhưng mức thuế PVTM không cao nên vẫn tồn tại nguy cơ lần tránh
8	Vô bình ga (Steel propane cylinders)	7311.00	Hoa Kỳ	6,9	17,8	158,2%	- Có nguy cơ bị điều tra lần tránh thuế
9	Ghim đóng thùng (Carton-closing staples)	7317.00, 8305.20	Hoa Kỳ	8,7	21,5	145,7%	- Có nguy cơ bị điều tra lần tránh thuế
10	Gỗ thanh và viên dài gỗ được tạo dáng liên tục (Wood mouldings and millwork products)	4409.10, 4409.22, 4409.29	Hoa Kỳ	10,7	23,8	121,6%	- Có nguy cơ bị điều tra lần tránh thuế

TT	Mặt hàng	Mã HS tham khảo	Thị trường xuất khẩu	Kim ngạch xuất khẩu (triệu USD)			Đánh giá rủi ro
				Tháng 8/2019 – Tháng 7/2020	Tháng 8/2020 – Tháng 7/2021	Tăng/giảm	
11	Pin năng lượng mặt trời	8501.61, 8507.20, 8541.40, 8501.31	Hoa Kỳ	1.610	1.706	5,9%	- Mặt hàng mới bổ sung - Có nguy cơ bị điều tra lần tránh thuế

CBP: Cơ quan Hải quan và Bảo vệ biên giới Hoa Kỳ
DOC: Bộ Thương mại Hoa Kỳ